TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày 11 tháng 7 năm 2018
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn.

2. Bà Nguyễn Thị Biên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Văn Quang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Hoàng Văn Đĩnh, kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXX-ST ngày 11/6/2018 và Quyết định hoãn số: 25/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2018 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Sao Mai, sinh năm 1987.

HKTT: Số nhà 32, ngõ 2, tổ dân phố 2 B, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn Kiên, sinh năm 1987.

HKTT: Số nhà 20, tổ 6, khu tập thể xây dựng, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/5/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Sao Mai trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Kiên vào ngày 24/7/2015. Trước khi kết hôn chị và anh Kiên có được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND

phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống cùng với nhau ngay tại gia đình nhà anh Kiên ở số nhà 20, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Đến khi chị sinh con được một tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, lý do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến đánh cãi chửi nhau. Chị đã 4 lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị ở tại Số nhà 32, ngõ 2, tổ dân phố 2 B, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Mỗi lần chị bỏ về khoảng từ 3 đến 5 tháng nhưng anh Kiên không quan tâm đến chị và con, chỉ đến Tết thì anh Kiên mới đón chị về. Ngày 24/3/2018 chị đã cùng con bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Kiên.

- Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung tên là Nguyễn Trí Cường, sinh ngày 15/11/2015. Hiện nay cháu Cường đang ở cùng chị. Sau khi ly hôn chị mong muốn được nuôi dưỡng cháu Cường. Chị đang bán quần áo, thu nhập mỗi tháng khoảng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đảm bảo thu nhập ổn định để nuôi con. Ngoài ra, chị yêu cầu anh Kiên phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị với số tiền 2.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu Cường đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng chị không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Kiên vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do nên hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Kiên. Theo bản tự khai thì anh Kiên trình bày: *Thống nhất với lời khai của chị Mai về thời điểm kết hôn và đăng ký kết hôn, về mâu thuẫn vợ chồng và về con chung.*

Anh và chị Nguyễn Sao Mai đăng ký kết hôn vào ngày 24/7/2015 tại UBND phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn chị Mai về làm dâu nhà anh tại số nhà 20, tổ 6, khu tập thể sây dựng, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang. Thời gian đầu hai vợ chồng sống hạnh phúc. Đến năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ anh đòi ra ở riêng nhưng anh không đồng ý. Thỉnh thoảng do sích míc vợ chồng thì vợ anh lại đưa con về nhà mẹ đẻ ở số nhà 32, ngõ 02, tổ dân phố 2B, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang. Trong thời gian chung sống chị Mai đã 4 lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Sau khi anh khuyên bảo chị Mai quay về nhà chồng thì chị Mai mới chịu quay về. Nay chị Mai làm đơn ly hôn anh thì anh không đồng ý.

- Về con chung: Hiện nay vợ chồng anh có một con chung là cháu Nguyễn Trí Cường, sinh ngày 15/11/2015. Nếu ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Hiện nay anh có công ăn việc làm ổn định làm điện nước cho các công trình thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng đảm bảo cho việc nuôi con.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên Toà hôm nay, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên toà. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên toà. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Cần chấp nhận ly hôn giữa chị Nguyễn Sao Mai và anh Nguyễn Văn Kiên.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Trí Cường, sinh ngày 15/11/2015 cho chị Mai trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Mai yêu cầu anh Kiên đón góp cấp dưỡng nuôi con cho chị với số tiền 2.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu Cường đủ 18 tuổi là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai phải chịu án phí ly hôn, anh Kiên phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Kiên đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 26/6/2018, nhưng anh Kiên vắng mặt không đến phiên tòa. Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và ấn định lịch phiên tòa vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 11/7/2018 và giao quyết định này cho anh Kiên. Tại phiên tòa hôm nay anh Kiên là bị đơn không có phản tố, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Đây là lần thứ hai anh Kiên vắng mặt không có lý do, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Kiên.

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Kiên và chị Mai kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn và cưới hỏi theo phong tục địa phương nên quan hệ hôn nhân giữa anh Kiên và chị Mai là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống hai bên thường xảy ra mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống (chị Mai cho rằng anh Kiên không còn quan tâm đến vợ và con) dẫn tới việc ngày 24/3/2018 chị Mai mang con bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị

ở tại địa chỉ tổ dân phố 2B, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, hai người sống ly thân với nhau từ đó, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Nguyễn Sao Mai được ly hôn anh Nguyễn Văn Kiên (theo Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình 2014).

+ Về con chung: Vợ chồng anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Trí Cường, sinh ngày 15/11/2015. Hiện nay cháu Cường đang chung sống cùng với chị Mai. Anh Kiên và chị Mai đều có yêu cầu trực tiếp nuôi con. Cháu Cường mới gần 3 tuổi nên cần phải có sự chăm nom, chăm sóc trực tiếp của mẹ. Xét về điều kiện kinh tế và thu nhập thì chị Mai có công ăn việc làm ổn định, đảm bảo để trực tiếp nuôi con nên cần giao cho chị Mai trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Cường là phù hợp với qui định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Mai yêu cầu anh Kiên phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị với số tiền 2.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu Cường đủ 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp cần được chấp nhận

+ Về tài sản chung, công nợ chung: không có nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Mai phải chịu án phí hôn nhân gia đình; anh Nguyễn Văn Kiên phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83; Điều 110, 116, 117 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Sao Mai và anh Nguyễn Văn Kiên.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Trí Cường, sinh ngày 15/11/2015 cho chị Nguyễn Sao Mai trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, buộc anh Nguyễn Văn Kiên phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Sao Mai với số tiền 2.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu Nguyễn Trí Cường đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Nguyễn Sao Mai phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Mai đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/06726 ngày 04/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Xác nhận chị Mai đã nộp 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn Kiên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Sao Mai được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Kiên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Giang;
- CCTHA-DS TP Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trường

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường